TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2024/HS-ST
Ngày 06/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Bà Vũ Thúy Hoa**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Lương**
Ông Nguyễn Tiến Thanh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hạnh –Thẩm tra viên chính
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thúy Hà - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Gia B, sinh năm 2001; giới tính: Nam; HKTT và nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Quốc T, con bà Trần Thị H, bị cáo là con cả trong gia đình có hai anh em; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; D chỉ bản số 148 do Công an quận Đ, Thành phố Hà Nội lập ngày 19/02/2024; Bị cáo đầu thú ngày 18/01/2024. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa*

Bị hại: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 2001

Trú tại: Số nhà A hẻm D ngách F ngõ B K, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội. (*Xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trước khi vụ việc xảy ra, Nguyễn Gia B đang là người vận chuyển cho hãng B1 và có sử dụng ứng dụng ví điện tử M, đồng thời đã thực hiện khoản vay trả góp trên ví Momo. Do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên B đã nghĩ ra việc sẽ mượn tài khoản Momo của ai đó để vay và chiếm đoạt số tiền vay này. Do thời hạn thanh toán khoản vay hàng tháng là đầu tháng nên khi có thông báo sẽ không ai biết B ở đâu để đòi lại tiền. Khoảng 10 giờ ngày 15/01/2024, khi B đang mặc áo của hãng B1 đứng chờ ở khu vực trước số nhà C phố L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội thì có anh Phạm Văn T1 (sinh năm 2001; trú tại số nhà A, hẻm H, ngách F, ngõ B K, quận H, thành phố Hà Nội) cũng mặc áo của hãng B1 đến đỗ xe bên cạnh. B và anh T1 có nói chuyện được khoảng 5-10 phút thì B nghĩ đến việc kiểm tra tài khoản Momo của anh T1 xem có vay tiền được không để chiếm đoạt nên đã nói với anh T1 về việc ví điện tử M đang có khuyến

mãi nạp tiền điện thoại được hoàn tiền và B sẽ giúp anh T1 nhận được khuyến mãi trên. Anh T1 đồng ý và mở khoá ứng dụng Momo trên điện thoại rồi đưa cho B kiểm tra khuyến mãi. Bảo kiểm tra thì thấy ví Momo của anh T1 chưa được xác thực nên đã yêu cầu anh T1 đưa căn cước công dân cho B. Sau đó, B làm các thao tác chụp ảnh 02 mặt CCCD và xác thực ví Momo của anh T1 rồi thực hiện thao tác vay nhanh trên ứng dụng Momo. B thực hiện khoản vay số tiền 9.000.000 đồng với mức trả góp là 1.250.000 đồng/12 tháng. Đến thủ tục cuối để hoàn tất vay tiền cần có quét hình khuôn mặt anh T1, do tin tưởng B đang lấy khuyến mãi cho mình nên anh T1 đã quét hình khuôn mặt theo yêu cầu của B. Sau khi vay hoàn tất, số tiền 9.000.000 đồng được chuyển về ví Momo của anh T1, B đã chuyển hết số tiền này đến tài khoản ngân hàng TMCP C (V) số 0949881069 mang tên NGUYEN GIA BAO của B. Sau khi chuyển thành công, B trả lại điện thoại cho anh T1 và bảo anh T1 rằng hiện chưa lấy được khuyến mãi. B tiếp tục nói chuyện với anh T1 khoảng 5-10 phút rồi bỏ đi. Số tiền 9.000.000 đồng này sau đó tiếp tục được B chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng TMCP Q (M1) số 120601120601 mang tên NGUYEN GIA BAO của B và chi tiêu cá nhân hết. Anh T1 sau đó đã phát hiện ra khoản vay trên và đến cơ quan công an để trình báo.

Ngày 18/01/2024, Nguyễn Gia B đã đến công an phường L để đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc như trên. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Gia B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 ultra màu xám, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 18B1 – 483.38 (số khung: RLHJA3115EY116412, số máy: JA31E0217403).

Tại cơ quan điều tra, anh T1 khai nội dung sự việc như trên. Hiện B và gia đình đã khắc phục cho anh T1 tổng số tiền 11.007.000 đồng (gồm cả tiền vay gốc và tiền lãi) để tất toán khoản vay trên ví Momo, do đó, anh T1 không có yêu cầu, đề nghị gì về vấn đề bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho B.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 ultra màu xám thu giữ của Nguyễn Gia B, qua xác minh xác định chiếc điện thoại trên không liên quan đến nội dung vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Gia B. B đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ đeo biển kiểm soát 18B1 – 483.38 thu giữ của Nguyễn Gia B, qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe máy trên là chị Trần Thị H (sinh năm 1980; trú tại H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định). Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSĐĐ ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Gia B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Gia B khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội vẫn giữ quan điểm truy tố Nguyễn Gia B như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo

gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng đơn xin đầu thú của bị cáo cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Gia B đã có hành vi sử dụng thủ đoạn gian dối mượn 01 điện thoại di động có đăng nhập tài khoản ví điện tử Momo của anh Phạm Anh T2, thực hiện thủ tục vay số tiền 9.000.000 đồng rồi sau đó chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Gia B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự.

3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo dùng thủ đoạn, lợi dụng lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và đã tự nguyện ra đầu thú và đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Khi lượng hình cần cần xem xét đến các tình tiết điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội trở thành công dân tốt.

Do bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã được bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Diều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Gia B** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Xử phạt***:*** **Nguyễn Gia B 06(sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12(mười hai) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Gia B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Nam Định để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận bồi thường, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thúy Hoa